THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TỔ CHỨC
*

Số 1289- CV/BTCTU
Về rà soát, quy hoạch cán bộ năm 2026

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2026

Kính gửi: - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy;
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường và đặc khu;
- Các sở, ban, ngành và cơ quan tương đương.

Căn cứ Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Hướng dẫn số 45-HD/BTCTW ngày 21/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị; được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy; Ban Tổ chức Thành ủy đề nghị các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác rà soát, quy hoạch cán bộ năm 2026 như sau:

1. Các đơn vị hợp nhất, sáp nhập: căn cứ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ trong nhiệm kỳ; các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, cơ quan đơn vị tiến hành rà soát quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 – 2030, 2026 – 2031 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch trước thời điểm hợp nhất, sáp nhập; thực hiện quy trình bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2025 – 2030, 2026 – 2031 theo đúng quy định.

2. Đảng ủy 168 xã, phường và đặc khu: triển khai thực hiện quy hoạch mới nhiệm kỳ 2025 – 2030, 2026 – 2031 và định kỳ hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch theo đúng quy định.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện rà soát, quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 – 2030, 2026 – 2031 đảm bảo đúng Quy định số 377-QĐ/TW và Hướng dẫn số 45-HD/BTCTW, hoàn tất hồ sơ trình Ban Thường vụ Thành ủy (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy) phê duyệt các chức danh Ban Thường vụ Thành ủy quản lý **trước ngày 15 tháng 4 năm 2026.**

Các phụ lục kèm theo Công văn:
- *Phụ lục 1:* Các chức danh, đối tượng quy hoạch.
- *Phụ lục 2:* Tiêu chuẩn, độ tuổi và số lượng quy hoạch.
- *Phụ lục 3:* Quy trình quy hoạch.
- *Phụ lục 4:* Danh mục hồ sơ quy hoạch.

*** Lưu ý:** *Các đơn vị gửi hồ sơ bản giấy về Ban Tổ chức Thành ủy và bản* ***Scan*** *qua hộp thư công vụ cán bộ phụ trách*[1].

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu Ban Tổ chức Thành ủy.
LVThành (TCCB)

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ★ THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ★
BAN TỔ CHỨC

Thái Thị Bích Liên

---

[1] **Hộp thư công vụ cán bộ phụ trách cụ thể như sau:**

+ Các cơ quan, đơn vị, Tổng Công ty/ Công ty thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: gửi về hộp thư công vụ **Tthuhoa.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Trần Thu Hòa, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, SĐT: 0933.866.599)

+ Đảng ủy cấp xã khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cũ: gửi về hộp thư công vụ **ndmquan.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Nguyễn Đặng Minh Quân, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, SĐT: 0834.454.995)

+ Đảng ủy cấp xã khu vực tỉnh Bà rịa – Vũng tàu cũ: gửi về hộp thư công vụ **ntpthao.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Nguyễn Thị Phương Thảo, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, SĐT: 0907.225.829)

+ Đảng ủy cấp xã khu vực tỉnh Bình Dương cũ: gửi về hộp thư công vụ **lvthanh.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Lê Văn Thành, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, SĐT: 0945.029.139)

PHỤ LỤC 1

CÁC CHỨC DANH, ĐỐI TƯỢNG QUY HOẠCH

(Kèm theo Công văn số 1289-CV/BTCTU ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy)

I. CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ DIỆN BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY QUẢN LÝ

1. Chức danh cấp trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố

1.1. Đối tượng 1: các đồng chí cấp phó các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố; bí thư đảng ủy cấp xã; phó bí thư chuyên trách các đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy, tổng giám đốc các tổng công ty, công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con trực thuộc Thành phố; Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

1.2. Đối tượng 2: Các đồng chí cấp trưởng phòng của sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (đối với chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy); ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy; phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; phó tổng giám đốc các tổng công ty, công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con trực thuộc Thành phố; Phó Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

2. Chức danh cấp phó các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố

2.1. Đối tượng 1: Các đồng chí cấp trưởng phòng của sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy (đối với chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy); ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy; phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; phó tổng giám đốc các tổng công ty, công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con trực thuộc Thành phố; Phó Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

2.2. Đối tượng 2: Các đồng chí cấp phó trưởng phòng của sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố; ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

3. Chức danh Bí thư đảng ủy cấp xã; đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy

3.1. Đối tượng 1: Phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; phó bí thư đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

3.2. Đối tượng 2: ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

4. Chức danh Phó Bí thư đảng ủy cấp xã, đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã

4.1. Đối tượng 1: ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân, phó chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

4.2. Đối tượng 2: ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

5. Chức danh chủ tịch hội đồng thành viên (chủ tịch hội đồng quản trị) các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố

5.1. Đối tượng 1: tổng giám đốc (giám đốc) các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

5.2. Đối tượng 2: thành viên Hội đồng thành viên, phó tổng giám đốc (phó giám đốc) các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

6. Chức danh tổng giám đốc (giám đốc) các tổng công ty, công ty

6.1. Đối tượng 1: thành viên Hội đồng thành viên, phó tổng giám đốc (phó giám đốc) các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

6.2. Đối tượng 2: trưởng phòng, ban, đơn vị trực thuộc các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

7. Chức danh Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy: giao Ủy ban Kiểm tra Thành ủy xác định đối tượng 1 và đối tượng 2 theo đúng nguyên tắc phân cấp quản lý cán bộ.

II. QUY HOẠCH CHỨC DANH ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY CẤP XÃ VÀ ĐẢNG BỘ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ TRỰC THUỘC THÀNH ỦY; PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ; PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC CÁC TỔNG CÔNG TY, CÔNG TY.

1. Chức danh ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã và đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy

1.1. Đối tượng 1: các đồng chí cấp trưởng phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của cấp xã và cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy; cấp phó các cơ quan, đơn vị mà cấp trưởng có cơ cấu ban thường vụ đảng ủy; bí thư các cấp ủy trực thuộc đảng bộ cấp xã, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà

soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

2.2. Đối tượng 2: các đồng chí cấp phó phòng, ban, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của cấp xã và cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy; phó bí thư các cấp ủy trực thuộc đảng bộ cấp xã, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

2. Chức danh ủy viên ban thường vụ đảng ủy, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy

2.1. Đối tượng 1: ủy viên ban chấp hành đảng bộ các cấp xã, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy, cấp trưởng các phòng, ban và tương đương thuộc đảng ủy, ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

2.2. Đối tượng 2: cấp phó các phòng, ban và tương đương thuộc đảng ủy, ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

3. Chức danh phó tổng giám đốc (phó giám đốc) các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố

3.1. Đối tượng 1: trưởng phòng, ban, đơn vị trực thuộc các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 60 tháng trở lên.

3.2. Đối tượng 2: phó phòng, ban, đơn vị trực thuộc các tổng công ty, công ty, Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch các chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 02 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

PHỤ LỤC 2

TIÊU CHUẨN, ĐỘ TUỔI VÀ SỐ LƯỢNG QUY HOẠCH

(Kèm theo Công văn số 1289-CV/BTCTU ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy)

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, ĐỘ TUỔI QUY HOẠCH

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm quy hoạch, cấp có thẩm quyền có thể xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với những cán bộ cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh bổ nhiệm theo quy định.

2. Về độ tuổi quy hoạch:

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ *(60 tháng)* đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ *(120 tháng)* đối với đối tượng 2.

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ -CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 60 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ *(120 tháng)* đối với đối tượng 2.

- Đối với cán bộ nữ thuộc đối tượng được nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn *(tối đa 60 tuổi)* theo quy định của Đảng và các Nghị định số 83/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022, Nghị định số 99/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ *(không thuộc đối tượng kéo dài tuổi nghỉ hưu theo lộ trình quy định tại Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ)*, thì tuổi quy hoạch được xác định theo độ tuổi nghỉ hưu 60 tuổi và thực hiện như phương pháp nêu trên.

3. Thời điểm tính tuổi quy hoạch:

- Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp: Chức danh cấp ủy, lãnh đạo cấp ủy, các ban, cơ quan của Đảng, ủy ban kiểm tra là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp; chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan nhà nước là thời điểm bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội là thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức.

- Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch: Là thời điểm cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ có thẩm quyền *(Ban Tổ chức Thành ủy đối với trường hợp các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; ban xây dựng đảng, ban tổ chức cấp ủy các cấp đối với trường hợp khác)* nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định.

II. HỆ SỐ, SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU QUY HOẠCH

1. Về hệ số, số lượng:

- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ **1,0 - 1,5** lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý: Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp.

2. Về cơ cấu:

Phấn đấu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng: Cán bộ trẻ *(dưới 42 tuổi)* từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên; cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ khoảng 5 - 10%, tỉ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với từng địa bàn, lĩnh vực; cấp xã và tương đương trở lên phải có cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý.

PHỤ LỤC 3

QUY TRÌNH QUY HOẠCH

(Kèm theo Công văn số 1289-CV/BTCTU ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy)

I. QUY TRÌNH QUY HOẠCH VÀ RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH TỪ NGUỒN NHÂN SỰ TẠI CHỖ

Bước 1: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo *(lần 1)*

Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo:

(i) Thảo luận, thông qua kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị và danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

(ii) Bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định *(trừ các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch)*.

(iii) Ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự quy hoạch.

- Thành phần:

+ Các Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy, Đảng ủy cấp xã: là bí thư và tập thể ban thường vụ đảng ủy.

+ Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố: là cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị.

+ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố và các ban Hội đồng nhân dân thành phố: Là tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố: Là tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

+ Các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở Thành phố: là cấp ủy (nếu có) và tập thể thường trực của tổ chức hội.

- Nguyên tắc:

+ Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý đưa ra khỏi quy hoạch thì báo cáo, đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người được triệu tập để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả định hướng giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị tiến hành thảo luận và phát hiện, ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch *(bằng phiếu kín)*.

- Thành phần:

+ Các Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy và các đảng ủy cấp xã: là ban chấp hành đảng bộ, cấp trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội, bí thư các đảng ủy, chi bộ trực thuộc.

+ Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố: là các đồng chí trong tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; ban chấp hành đảng bộ cơ quan; cấp trưởng, cấp phó các tổ chức, đơn vị trực thuộc; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy *(trường hợp quy hoạch các chức danh Ủy viên, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy)*

+ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố và các ban Hội đồng nhân dân Thành phố: Là tập thể Đảng ủy Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố và Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; cấp trưởng, cấp phó các ban Hội đồng nhân dân Thành phố; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố; trưởng phòng, phó trưởng phòng thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố: Là tập thể Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; cấp trưởng, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; Ủy viên chuyên trách Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố *(đối với trường hợp quy hoạch các chức danh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc)*, ủy viên ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội *(đối với trường hợp quy hoạch chức danh lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội)*; trưởng, phó các ban (phòng), trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc.

+ Các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở Thành phố: là cấp ủy (nếu có); cấp trưởng, cấp phó, ủy viên ban chấp hành các hội quần chúng; trưởng, phó các ban (phòng), trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc *(nếu có)*.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 3: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch *(bằng phiếu kín)*.

- Thành phần:

+ Các Đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy, Đảng ủy cấp xã: là Ban Chấp hành Đảng bộ.

+ Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố: là cấp trưởng, cấp phó, tập thể đảng ủy cơ quan, đơn vị; cấp trưởng các phòng, ban và tương đương, cấp trưởng các đơn vị trực thuộc; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy *(đối với trường hợp quy hoạch các chức danh Ủy viên, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Uy ban Kiểm tra Thành ủy).*

+ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố và các ban Hội đồng nhân dân Thành phố: là tập thể lãnh đạo mở rộng gồm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; trưởng các ban Hội đồng nhân dân Thành phố, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố: là tập thể Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và cấp trưởng, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

+ Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Thành phố: là cấp ủy (nếu có) và tập thể ban chấp hành của tổ chức.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo *(lần 2).*

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và kết quả giới thiệu nhân sự ở các bước, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)* để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp ở cuối danh sách có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Kết quả kiểm phiếu ở bước 1, 4 được công bố tại hội nghị; đối với các bước 2, 3 không công bố tại các hội nghị.

II. QUY TRÌNH RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH ĐỐI VỚI NGUỒN NHÂN SỰ TỪ NƠI KHÁC

Bước 1: Chuẩn bị và xác định nguồn quy hoạch

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ, tập thể lãnh đạo chỉ đạo cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ thực hiện các công việc sau:

(i) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ tại chỗ *(trong quy hoạch và ngoài quy hoạch)*; trong đó, phân tích và xác định rõ cơ cấu, số lượng, chuyên ngành đào tạo, chức danh quy hoạch mà địa phương, cơ quan, đơn vị hiện còn thiếu nguồn nhân sự hoặc có nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu đặt ra cần giới thiệu bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự từ nơi khác.

(ii) Nghiên cứu, đề xuất danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo *(lần 1)*

Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo:

(i) Thảo luận, phân tích, xác định cơ cấu, số lượng chức danh quy hoạch; đồng thời, thông qua danh sách nguồn nhân sự từ nơi khác.

(ii) Ghi phiếu định hướng giới thiệu nhân sự quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập.

Bước 3: Trao đổi với nhân sự và lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác

Đại diện tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ, trao đổi với nhân sự dự kiến giới thiệu quy hoạch; đồng thời, có văn bản lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác về dự kiến chức danh quy hoạch; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ và cung cấp hồ sơ nhân sự theo quy định.

Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo *(lần 2)*

Tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)* để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp ở cuối danh sách có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50% thì giao người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

*** Lưu ý:**

- Các hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Thành phần hội nghị ở các bước tương tự như thành phần trong quy trình quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch từ nguồn nhân sự tại chỗ.

- Kết quả kiểm phiếu ở bước 2, 4 được công bố tại hội nghị.

PHỤ LỤC 4

DANH MỤC HỒ SƠ QUY HOẠCH

(Kèm theo Công văn số 1289-CV/BTCTU ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy)

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và Biên bản kiểm phiếu ở các bước *(bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước đối với quy hoạch cán bộ).*

2. Sơ yếu lý lịch 2C theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4x6 và đóng dấu.

3. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: *(1)* Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. *(2)* Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm *(nếu có). (3)* Uy tín và triển vọng phát triển.

4. Đánh giá, nhận xét của chi bộ cơ sở hoặc đảng ủy cơ sở nơi công tác.

5. Nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

6. Bản tự nhận xét, đánh giá 3 năm gần nhất của cá nhân.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).*

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... *(có xác nhận của cơ quan quản lý cán bộ hoặc cơ quan có thẩm quyền).*

10. Giấy khám sức khoẻ do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.

*** Lưu ý:**

(i) Các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5, 6, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.

(ii) Đối với bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử *(gồm cả kéo dài thời gian giữ chức vụ đến khi nghỉ hưu)* thì thành phần hồ sơ không nhất thiết bao gồm tài liệu nêu tại Mục 7, 9, trừ trường hợp có nội dung mới phát sinh.

(iii) Các đơn vị gửi hồ sơ bản giấy về Ban Tổ chức Thành ủy và bản ***Scan*** *qua hộp thư công vụ cán bộ phụ trách*[1].

---

[1] **Hộp thư công vụ cán bộ phụ trách cụ thể như sau:**

+ Các cơ quan, đơn vị, Tổng Công ty/ Công ty thuộc Thành phố Hồ Chí Minh: gửi về hộp thư công vụ **Tthuhoa.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Trần Thu Hòa, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Số điện thoại: 0933.866.599)

+ Đảng ủy cấp xã khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cũ: gửi về hộp thư công vụ **ndmquan.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Nguyễn Đặng Minh Quân, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, Số điện thoại: 0834.454.995)

+ Đảng ủy cấp xã khu vực tỉnh Bà rịa – Vũng tàu cũ: gửi về hộp thư công vụ **ntpthao.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Nguyễn Thị Phương Thảo, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, Số điện thoại: 0907.225.829)

+ Đảng ủy cấp xã khu vực tỉnh Bình Dương cũ: gửi về hộp thư công vụ **lvthanh.thanhuy@tphcm.gov.vn** (đồng chí Lê Văn Thành, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ, Số điện thoại: 0945.029.139)